

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA  
ĐẢNG BỘ XÃ CHIỀNG MUNG

\*

Số - BC/ĐU

(Dự thảo xin ý kiến lần 2)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chiềng Mung, ngày ... tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ**  
**trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Chiềng Mung lần thứ nhất,**  
**nhiệm kỳ 2025 - 2030**

-----

**“XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ  
CƠ SỞ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ,  
SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ,  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH; ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH; BẢO TỒN  
VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG ĐỊA PHƯƠNG;  
HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC XÂY DỰNG XÃ CHIỀNG MUNG  
PHÁT TRIỂN NHANH, BỀN VỮNG.”**

-----

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Chiềng Mung lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng: tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2020 - 2025) ... và đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội Đại biểu các xã được sáp nhập để thành lập xã Chiềng Mung mới và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

**Phần thứ nhất**  
**BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH**

**I- BỐI CẢNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU XÃ CHIỀNG MUNG LẦN THỨ NHẤT (NHIỆM KỲ 2025-2030)**

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các xã Chiềng Mung, Mường Bằng, Mường Bon (trước khi sáp nhập) nay là xã Chiềng Mung đã phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển

khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của huyện, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện; cả 3 xã đã phấn đấu xây dựng và được công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới, diện mạo nông thôn ngày càng khang trang, sạch, đẹp.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; Đại hội Đảng bộ xã Chiềng Mung lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030 có ý nghĩa chính trị rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình chính quyền địa phương ba cấp thành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu của công cuộc chuyển đổi số trong việc lãnh đạo, điều hành, phục vụ Nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức lãnh đạo, quản lý và điều hành của cấp uỷ, chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản. Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã Chiềng Mung có vai trò, trách nhiệm rất lớn trong việc đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trong nhiệm kỳ 2025-2030 và đặt nền móng cho sự phát triển của xã trong những năm tiếp theo, góp phần xây dựng chính quyền Nhân dân hiện đại, phục vụ nhân dân.

## **II- KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA XÃ CHIỀNG MUNG MỚI THÀNH LẬP**

### **1. Khái quát chung**

Xã Chiềng Mung được thành lập theo Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính, kinh tế, chính trị mới hình thành trên sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Chiềng Mung, Mường Bằng, Mường Bon.

### **2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ**

Đảng bộ xã Chiềng Mung thuộc Đảng bộ tỉnh Sơn La, gồm 56 chi bộ trực thuộc (*trong đó có 42 chi bộ thôn, bản; 14 chi bộ cơ quan, trường học, trạm y tế*); với tổng số đảng viên là **1.236** đồng chí; trong đó đội ngũ cán bộ, công chức công tác tại Đảng uỷ, HĐND, UBND xã bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết.

### **3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội của địa bàn**

Xã có vị trí thuận lợi về giao thông (*có tuyến Quốc lộ 6 chạy qua với chiều dài trên 10km; Quốc lộ 4G và hệ thống đường giao thông kết nối đạt tiêu chuẩn nông thôn mới, thuận lợi cho Nhân dân đi lại 4 mùa*); xã Chiềng Mung có cơ quan, đơn vị của Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn, đồng thời là xã có khu công nghiệp của tỉnh với các công ty, doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh tạo nhiều việc làm cho nhân dân cho địa phương.

Về địa lý - hành chính: Xã Chiềng Mung có tổng diện tích là 142,14 km<sup>2</sup>, có vị trí địa lý: Phía Đông giáp các xã Tà Hộc, Chiềng Sung; phía Nam giáp các xã Mai Sơn, Chiềng Mai; phía Tây giáp các xã Chiềng Mai, phường Chiềng Sinh; phía Bắc giáp xã Mường Chùm. Dân số trên 27.797 người (*với 6.127 hộ*), gồm có 06 dân tộc cùng sinh sống (*dân tộc: Kinh, Thái, Mông, Mường, Khơ mú, Tày*), với lợi thế có địa hình tương đối bằng phẳng, trải dài trên cao nguyên Nà Sản với lợi thế về đất đai màu mỡ, khí hậu thuận lợi để phát triển kinh tế nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hình thành vùng nguyên liệu tập trung chuyên canh gắn với các cơ sở công nghiệp chế biến; đồng thời xã Chiềng Mung mới được xác định là địa bàn chiến lược phát triển kinh tế công nghiệp đang được đầu tư và hình thành với cụm công nghiệp tỉnh Sơn La với nhiều công ty, doanh nghiệp tiềm năng.

#### **4. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập**

##### **4.1. Thuận lợi**

Xã Chiềng Mung có nhiều tiềm năng, nếu như được đầu tư và hoàn thiện về cơ sở hạ tầng, giao thông phát triển khu công nghiệp tạo thêm nhiều việc làm cho lao động địa phương; phát huy tiềm năng từ du lịch sinh thái, ẩm thực và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa nâng cao giá trị với các cây công nghiệp có thể mạnh như cây cà phê, nhãn gắn với chế biến sâu sau thu hoạch.

Việc chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp mở ra cơ hội đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Với sự phấn đấu, nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân; sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ tỉnh là yếu tố thuận lợi để xã phát triển ổn định, bền vững.

##### **4.2. Khó khăn**

Cùng với những thuận lợi, xã Chiềng Mung cũng có không ít thách thức trong giai đoạn đầu sau sáp nhập. Việc hợp nhất 3 xã với quy mô dân số lớn; là địa phương có nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thu hút nhiều lao động ngoài địa bàn tiềm ẩn những phức tạp về an ninh trật tự, công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trong sơ chế nông sản chưa được thực hiện triệt để. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ phải bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả, đồng thời giữ được đội ngũ cán bộ có năng lực, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mô hình mới. Mô hình chính quyền địa phương hai cấp cũng đặt ra nhiệm vụ lớn hơn về cải cách hành chính, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ sở; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Bên cạnh đó, sự thay đổi về địa giới hành chính và tổ chức bộ máy có thể tác động đến tâm lý, thói quen và sự thích nghi của người dân.

## **Phần thứ hai**

### **KHÁI QUÁT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2020-2025**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các yếu tố bất lợi về thời tiết và tình hình kinh tế chung của cả nước. Song với sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các sở, ban, ngành của tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; sự nỗ lực, phấn đấu hoàn thành hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các xã đề ra, nổi bật trong những thành tích trên có thể kể đến những kết quả như sau:

**1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đặc biệt coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đạt được nhiều kết quả tích cực**

*Công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng đạo đức, văn hóa* trong tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao. Việc triển khai tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết, kết luận các Hội nghị Trung ương và các chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã bảo đảm nghiêm túc, kịp thời; nội dung, phương pháp, hình thức học tập có nhiều đổi mới.

*Tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị* của huyện tiếp tục được kiện toàn, tinh gọn bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ngày càng được nâng lên; chất lượng sinh hoạt chi bộ có nhiều chuyển biến tích cực; kết quả phát triển đảng viên mới đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

*Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng* được thực hiện đảm bảo theo chương trình, kế hoạch đề ra; chủ động rà soát và hoàn thành khắc

phục các khuyết điểm vi phạm được chỉ ra sau các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán của cấp có thẩm quyền. Trong nhiệm kỳ, cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp từ huyện đến cơ sở kiểm tra, giám sát đối với 566 tổ chức đảng và 462 đảng viên; qua kiểm tra, giám sát phát hiện và xử lý kỷ luật đối với 01 tổ chức đảng và 120 đảng viên.

*Công tác dân vận của hệ thống chính trị có bước đổi mới; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chuyển mạnh theo hướng gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ; thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trong Đảng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, tổ chức thành công Hội nghị sơ kết đánh giá các mô hình (cấp tỉnh 04 mô hình; cấp huyện 45 mô hình; cấp cơ sở 227 mô hình, điển hình)*

*Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục có đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; phát huy ngày càng tốt hơn vai trò nòng cốt để Nhân dân làm chủ; nâng dần chất lượng giám sát, phản biện và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Làm tốt công tác tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước, hương ước ở địa phương đồng thời phối hợp triển khai, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.*

2. Tập trung cao thực hiện có hiệu quả các đột phá, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng từng bước đồng bộ; phát triển nguồn nhân lực.

3. Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn từ 2020 - 2025 trên địa bàn ước đạt 657,09/820,0 tỷ đồng, đạt 80,13% so với Nghị quyết; tổng chi ngân sách ước đạt 4.984/4.912 tỷ đồng, tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm trung bình đạt 90%.

4. Phát triển thương mại, dịch vụ: Các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển nhanh, mạnh, nhất là dịch vụ giao hàng, kinh doanh online, hàng hoá đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Trên địa bàn huyện hiện có gần 200 doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất chế biến và dịch

vụ, 33 cửa hàng kinh doanh xăng dầu, 38 cửa hàng kinh doanh gas và trên 700 hộ kinh doanh hàng thực phẩm, có trên 150 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải. Tổng mức bán lẻ hàng hoá đến hết năm 2025 ước đạt trên 11.223 tỷ đồng.

5. Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo, triển khai có hiệu quả; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, huy động tối đa nguồn lực thực hiện hoàn thành tiêu chí nông thôn mới theo kế hoạch đề ra với phương châm *“huy động nội lực là chủ yếu; hỗ trợ của doanh nghiệp là quan trọng; đầu tư của nhà nước là cần thiết”*, *“Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ”* trong đầu tư cơ sở hạ tầng. Thực hiện đến hết năm 2025 toàn huyện có 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 37 thôn, bản, tiểu khu đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 16 thôn, bản, tiểu khu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

#### 6. Công tác an sinh xã hội:

- Hệ thống cơ sở giáo dục các cấp được rà soát, sắp xếp hợp lý. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được quan tâm đầu tư, thu hút nguồn vốn xã hội hóa đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo. Toàn huyện có 48/63 trường đạt chuẩn quốc gia; đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được đào tạo bồi dưỡng cả về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đến nay có 97,53% giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên.

- Chỉ đạo triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ đối với người có công, các gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội... Công tác xóa đói, giảm nghèo được tập trung triển khai, tỷ lệ hộ nghèo còn 9,09%, hộ cận nghèo còn 5,78%; ước đến hết năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo của huyện giảm còn 7%; tỷ lệ lao động được cấp bằng, chứng chỉ đạt 27%.

7. Hoàn thành 100% các chỉ tiêu về quân sự quốc phòng; hoàn thành công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ (*số công dân tham gia nhập ngũ 754 công dân*) tiếp nhận 610 quân nhân xuất ngũ; tổ chức Diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện đạt kết quả Xuất sắc. Bảo vệ vững chắc an ninh chính trị không

để bị động, bất ngờ.

8. Lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,92%, đảm bảo bầu đủ, bầu đúng số lượng cơ cấu, thành phần theo quy định. Hội đồng Nhân dân huyện tiếp tục phát huy có hiệu quả vai trò, chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật: Hội đồng nhân dân huyện tổ chức 29 kỳ họp (*10 kỳ họp thường lệ; 20 kỳ họp chuyên đề*); ban hành 54 Nghị quyết; tổ chức 49 phiên họp Thường trực Hội đồng Nhân dân để xem xét các nội dung thuộc thẩm quyền.

### **Phần thứ ba** **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ** **CÁC XÃ NHIỆM KỲ 2020-2025**

#### **I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Kết quả phát triển kinh tế của các xã giai đoạn 2020-2025**

###### *1.1. Về tăng trưởng kinh tế*

Phát huy thế mạnh vùng kinh tế dọc Quốc lộ 6 với lợi thế về đất đai, thổ nhưỡng để phát triển các vùng cây trồng có giá trị kinh tế theo hướng công nghệ cao, sản xuất hữu cơ tập trung, gắn với phát triển các cơ sở công nghiệp chế biến, trọng tâm là công nghiệp chế biến nông sản. Cao nguyên Nà Sản phát triển với nhiều cây ăn quả (*Xoài, bưởi, nhãn, cà phê...*), vật nuôi có giá trị kinh tế. Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp; duy trì các nhà máy, cơ sở công nghiệp đã có. Thương mại, dịch vụ phát triển mạnh với nhiều hình thức phong phú, đáp ứng được nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân.

Nhìn chung, các xã đã phát huy tốt lợi thế, khai thác hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng tăng trưởng, đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của huyện.

###### *1.2. Thương mại, dịch vụ*

Các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển nhanh, mạnh, nhất là dịch vụ giao hàng, kinh doanh online, hàng hoá đa dạng, phong phú đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Thực hiện xây dựng mô hình trồng cây ăn

quả ứng dụng công nghệ cao, công nghệ hữu cơ, hình thành các vùng, vườn cây ăn quả có giá trị kinh tế, hình thành các dịch vụ sinh thái trải nghiệm gắn với ẩm thực, thư giãn để thu hút khách du lịch, trải nghiệm (xã Mường Bon).

Trên địa bàn có trên 15 công ty (*Công ty cổ phần cơ khí Sơn La, Cty cổ phần gạch Mai Sơn, Công ty Cà phê Phúc Sinh, Công ty chế biến nông sản BHL, Công ty sản Phú Yên, Công ty cổ phần bê tông Bình An Tây Bắc, Công ty phân bón Sông Lam Tây Bắc, Công ty cà phê Sơn La ...*) 18 hợp tác xã, 461 hộ gia đình kinh doanh dịch vụ, vận tải và sơ chế nông sản, trong đó:

Xã **Chiềng Mung** có 350 hộ kinh doanh, với tổng lưu chuyển hàng hóa năm 2025 ước đạt 500 tỷ đồng;

Xã **Mường Bằng** có 30 hộ kinh doanh, với tổng lưu chuyển hàng hóa năm 2025 ước đạt 50 tỷ đồng;

Xã **Mường Bon** có 86 hộ kinh doanh, với tổng lưu chuyển hàng hóa năm 2025 ước đạt 225 tỷ đồng.

### *1.3. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp*

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mở rộng cả về quy mô, số lượng, trang thiết bị được đầu tư hiện đại, giá trị sản phẩm được nâng lên, thu hút nhiều nhà máy gắn với khu công nghiệp của tỉnh (*đóng trên địa bàn xã Mường Bằng cũ*). Công nghiệp chế biến nông sản được quan tâm phát triển. Cơ cấu công nghiệp dịch chuyển theo hướng chuyên môn hoá, hiện đại hoá, chuyển dần từ chế biến thô sang chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm. Phần lớn các công ty, doanh nghiệp hoạt động trên các lĩnh vực chủ yếu chế biến nông sản, kinh doanh vật liệu xây dựng, phân bón, chế biến cà phê...

### *1.4. Nông - lâm nghiệp*

Nông nghiệp phát triển nhanh theo hướng sản xuất hàng hóa (*chuyển đổi cây trồng phù hợp với điều kiện từng địa phương: Chuyển dần diện tích lúa, ngô, sắn sang trồng cây ăn quả, cây công nghiệp*); ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hữu cơ. Tổng diện tích các cây công nghiệp như: cây cà phê 1.185 ha, cây ăn quả các loại là 1.736 ha (*trong đó sản xuất theo hướng công nghệ cao, cấp mã vùng trồng là 39 ha cây xoài tại thôn Đoàn Kết, bản Kẹ Nhùn, xã Chiềng*

*Mung cửi*), diện tích cây nông nghiệp cây lúa 457 ha, cây sắn 127 ha, cây mía 516 ha, cây ngô trên 954 ha, rau màu các loại trên 289 ha.

Tổng đàn gia súc là 37.085 (*trong đó trâu, bò là 6.520 con*); tổng đàn gia cầm trên 243.689 con, diện tích trồng cỏ phục vụ cho chăn nuôi trên 86 ha.

Công tác bảo vệ, quản lý và phát triển rừng được chú trọng, tổng diện tích rừng hiện có là 3.174 ha (*trong đó diện tích rừng trồng là trên 3.140 ha*); tỷ lệ che phủ rừng đạt 18,55% (*bao gồm cả diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi ra diện tích rừng*); thực hiện có hiệu quả chủ trương “*Bộ đội cùng Nhân dân quyết tâm phủ xanh đất trống bằng trồng rừng, trồng cây phân tán đa mục tiêu*” trong nhiệm kỳ trồng được trên 50.450 cây phân tán dọc các tuyến hành lang giao thông, khuôn viên nhà văn hóa, trường học các thôn, bản.

### *1.5. Tài chính – Ngân sách*

Công tác thu - chi ngân sách tại các xã được triển khai chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả, bảo đảm cân đối nguồn lực để phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội; tổng thu ngân sách nhiệm kỳ đạt trên 12,658 tỷ đồng, trong đó:

Xã **Chiềng Mung**, tổng thu ngân sách trong cả nhiệm kỳ đạt trên 39,921 tỷ đồng (*trong đó thu trên địa bàn xã đạt trên 9,026 tỷ đồng*).

Xã **Mường Bằng**, tổng thu ngân sách trong cả nhiệm kỳ đạt trên 27,526 tỷ đồng (*trong đó thu trên địa bàn xã đạt trên 1,445 tỷ đồng*).

Xã **Mường Bon**, tổng thu ngân sách trong cả nhiệm kỳ đạt trên 29,245 tỷ đồng (*trong đó thu trên địa bàn xã đạt trên 2,187 tỷ đồng*).

Nhìn chung, việc điều hành ngân sách của các xã đã đáp ứng tốt yêu cầu quản lý tài chính công, góp phần giữ vững ổn định kinh tế - xã hội trên địa bàn.

## **2. Kết quả quản lý đất đai, xây dựng của các xã giai đoạn 2020-2025**

Công tác quản lý và giải quyết hồ sơ đất đai, cấp phép xây dựng tại các xã được thực hiện cơ bản nghiêm túc theo đúng quy trình, bảo đảm tính công khai, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật. Qua đó, quyền lợi hợp pháp của

người dân được bảo đảm, góp phần giữ vững ổn định tình hình chính trị địa phương và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng.

Xã Chiềng Mung, trong nhiệm kỳ đã giải quyết 155 hồ sơ liên quan đến chuyển nhượng, cấp đổi, chuyển mục đích sử dụng đất, góp phần đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch của người dân (*cấp lần đầu 23 hồ sơ, chuyển mục đích 45 hồ sơ cấp đổi, cấp lại là 87 hồ sơ*).

Xã Mường Bằng trong nhiệm kỳ đã giải quyết 47 hồ sơ liên quan đến chuyển nhượng, cấp đổi, chuyển mục đích sử dụng đất, góp phần đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch của người dân (*cấp lần đầu 04 hồ sơ, chuyển mục đích 07 hồ sơ, cấp đổi, cấp lại là 36 hồ sơ*).

Xã Mường Bon trong nhiệm kỳ đã giải quyết 90 hồ sơ liên quan đến chuyển nhượng, cấp đổi, chuyển mục đích sử dụng đất, góp phần đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch của người dân (*cấp lần đầu 06 hồ sơ, chuyển mục đích 15 hồ sơ, cấp đổi, cấp lại là 69 hồ sơ*).

### **3. Kết quả về công tác văn hoá, xã hội của các xã giai đoạn 2020-2025**

#### *3.1. Công tác Giáo dục – Đào tạo*

Công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học được đầu tư đồng bộ và phát huy hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng xã hội học tập tại địa phương. Các xã duy trì việc huy động học sinh đến lớp đạt tỷ lệ cao, chú trọng công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cơ sở vật chất, đổi mới phương pháp dạy, lan tỏa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Xã **Chiềng Mung** có 3/3 trường đạt chuẩn quốc gia, bằng 100% (*trong đó: Trường Mầm non Chiềng Mung đạt chuẩn Quốc gia mức độ II*); tổng số học sinh là 2.610 học sinh (*cấp THCS là có 24 lớp với 965 học sinh, cấp tiểu học là có 36 lớp với tổng số 1.085 học sinh, Mầm non là 22 lớp với tổng số 560 học sinh*).

Xã **Mường Bằng** có 2/2 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I bằng 100%; tổng số học sinh là 1.715 học sinh (*cấp THCS là có 14 lớp với 601 học sinh, cấp*

*tiểu học là có 30 lớp với tổng số 673 học sinh, Mầm non là 20 lớp với tổng số 444 học sinh).*

Xã **Mường Bon** có 2/2 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I bằng 100%; tổng số học sinh là 1.237 học sinh (*cấp THCS là có 10 lớp với 398 học sinh, cấp tiểu học là có 19 lớp với tổng số 546 học sinh, Mầm non là 14 lớp với tổng số 293 học sinh*).

### 3.2. Công tác Văn hoá, thể thao

Đẩy mạnh các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, khơi dậy tính chủ động, sáng tạo và bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc. Chỉ đạo tổ chức rà soát, bổ sung hương ước, quy ước thôn, bản; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế giám sát cộng đồng.

Triển khai có hiệu quả chủ trương của Ban Thường vụ huyện ủy về “*Mỗi bản, tiểu khu một cổng bản, một sân thể thao, một đội bóng, một đội văn nghệ; mỗi hộ gia đình xây dựng một cổng nhà và một bóng đèn chiếu sáng... góp phần giữ gìn và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân*”.

Tính đến hết thời điểm báo cáo, toàn xã có 31/42 thôn, bản có cổng bản; 03 thôn có biển chỉ dẫn (*do không đủ điều kiện xây dựng cổng bản*).

+ Xã Chiềng Mung đã xây dựng 11 cổng bản; 03 thôn, bản có biển chỉ dẫn vị trí địa lý; 18 sân thể thao; 18 đội bóng chuyên; 18 đội văn nghệ đang hoạt động thường xuyên; có 1.671/2.769 hộ có bóng đèn chiếu sáng tại cổng, đạt tỷ lệ 60%.

+ Xã Mường Bằng đã xây dựng 09 cổng bản; 13 sân thể thao; 13 đội bóng chuyên; 13 đội văn nghệ đang hoạt động thường xuyên; có 789/1.709 hộ có bóng đèn chiếu sáng tại cổng, chiếm tỷ lệ 46,1% số hộ.

+ Xã Mường Bon đã xây dựng 11 cổng bản; 11 sân thể thao; 11 đội bóng chuyên; 11 đội văn nghệ đang hoạt động thường xuyên; 304/1.519 hộ có bóng đèn chiếu sáng tại cổng.

### 3.3. Công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được quan tâm, triển khai đồng bộ và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giữ vững các tiêu chí y tế cơ sở. Các xã chủ động phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu; chú trọng tuyên truyền, giáo dục sức khỏe trong cộng đồng.

Hệ thống y tế cơ sở được củng cố, mạng lưới nhân viên y tế tại các thôn, bản được duy trì và phát huy hiệu quả; Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT chiếm 81,4%, phần đầu hết năm 2025 có 24.191 người tham gia BHYT, đạt tỷ lệ 87%; Phần đầu đến hết năm 2025 số người tham gia mua bảo hiểm xã hội tự nguyện phần đầu hết năm 2025 đạt 2.970 người.

Tổ chức khám chữa bệnh ban đầu tại Trạm Y tế xã cho 54.593 lượt người (*xã Chiềng Mung là 21.553 người, xã Mường Bằng là 16.450 người, xã Mường Bon là 16.590 người*); Trạm Y tế xã Chiềng Mung đã được Sở Y tế tỉnh công nhận đạt chuẩn năm 2023.

Những kết quả nêu trên thể hiện sự nỗ lực của các cấp ủy, chính quyền trong chăm lo sức khỏe Nhân dân, từng bước xây dựng hệ thống y tế cơ sở hiện đại, an toàn và đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe trong tình hình mới.

### 3.4. Công tác an sinh xã hội - Giảm nghèo

Chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc được triển khai kịp thời, hiệu quả, đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ đối với các đối tượng thụ hưởng, nhất là người có công, các gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổng số người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng là: 54 người (*trong đó: Thân nhân liệt sĩ 13 người, thương binh 21 người, bệnh binh 7 người, người bị nhiễm chất độc hóa học 5 người, tuất thương binh, bệnh binh 8 người*).

Công tác an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, bám sát nhu cầu thực tiễn và nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ người có công, người nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó

khẩn và các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội; đồng thời tích cực vận động nguồn lực xã hội hóa để chăm lo các nhóm dễ tổn thương.

Tổng số hộ nghèo của xã Chiềng Mung mới là 131/6.127 hộ, chiếm tỷ lệ 2,13% tổng số hộ; hộ cận nghèo là 201/6.127 hộ, chiếm tỷ lệ 3,2% tổng số hộ, trong đó:

Xã Chiềng Mung còn 59 hộ nghèo, 70 hộ cận nghèo; trong giai đoạn 2021-2025 đã giảm được 63 hộ nghèo; hỗ trợ xóa 16 nhà tạm, với số tiền 545 triệu đồng; có 15 người xuất khẩu lao động.

Xã Mường Bằng còn 37 hộ nghèo, 73 hộ cận nghèo; trong giai đoạn 2021-2025 đã giảm được 118 hộ nghèo, 49 hộ cận nghèo; hỗ trợ xóa 43 nhà tạm, với số tiền 2,015 triệu đồng; có 28 người xuất khẩu lao động.

Xã Mường Bon còn 35 hộ nghèo, 58 hộ cận nghèo; trong giai đoạn 2021-2025 đã giảm được 35 hộ nghèo; hỗ trợ xóa 09 nhà tạm, với số tiền 265 triệu đồng.

#### **4. Kết quả cải cách hành chính và chuyển đổi số của các xã giai đoạn 2020-2025**

Nhìn chung, công tác cải cách hành chính ở các xã đã được tiến hành một cách đồng bộ và thực chất, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tăng cường hiệu quả điều hành và củng cố niềm tin vào chính quyền cơ sở. Trong nhiệm kỳ, tất cả các xã đều thành lập Ban chỉ đạo Cải cách hành chính, ban hành quy chế hoạt động, xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm phù hợp với điều kiện thực tiễn của các xã. Triển khai chính quyền “không giấy tờ” theo định hướng “4 không” của Chính phủ “không giấy tờ, không tiền mặt, không tiếp xúc, không để ai bị bỏ lại phía sau” các xã đã số hóa tối đa hồ sơ, giảm mạnh thủ tục hành chính nội bộ và công khai hóa quy trình thủ tục công trực tuyến. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã được niêm yết công khai và giải quyết đúng hạn; cán bộ ký cam kết đạo đức công vụ góp phần củng cố chuẩn mực đạo đức, trách nhiệm và phong cách phục vụ người dân của đội ngũ công chức. Năm 2024, xã Chiềng Mung được lựa chọn xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện” giai đoạn 2024-2030. Sau khi áp dụng, mô hình đã cải thiện rõ rệt phong cách làm việc và thái độ phục vụ công chức theo hướng gần dân - sát dân - lắng nghe và đồng hành cùng người dân.

Các xã đã đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, thành lập Tổ chuyển đổi số cộng đồng với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hỗ trợ người dân tiếp cận nhanh, đúng và hiệu quả các dịch vụ, kỹ năng số trong cuộc

sống hàng ngày như sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng định danh điện tử (*VneID*), thanh toán điện tử...trong giai đoạn 2020 – 2025, Cải cách hành chính và chuyển đổi số thực hiện đúng nguyên tắc “*Đảng lãnh đạo, chính quyền phục vụ*” góp phần giúp Đảng bộ xã nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý, củng cố niềm tin của người dân và xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh.

## **5. Công tác quốc phòng, an ninh giai đoạn 2020-2025**

### **5.1. *Củng cố quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị***

Trong nhiệm kỳ, các xã đã tập trung triển khai toàn diện, hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng địa phương, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân vững chắc, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Ban Chỉ huy quân sự các xã được kiện toàn, hoạt động nền nếp, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, huấn luyện dân quân, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đạt kết quả cao.

Chú trọng công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng, về nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong nhiệm kỳ các xã đã thực hiện:

Xã Chiềng Mung gọi công dân nhập ngũ được 51 công dân, đạt 100% chỉ tiêu giao, tổ chức 04 lớp giáo dục quốc phòng an ninh (*đối tượng 4*); tổ chức diễn tập phòng thủ cụm 3 xã Chiềng Mung, Chiềng Ban, Chiềng Mai năm 2023 đạt loại Giỏi; năm 2024 diễn tập phòng chống cháy rừng đạt loại Giỏi.

Xã Mường Bằng gọi công dân nhập ngũ được 43 công dân, đạt 100% chỉ tiêu giao, tổ chức 02 lớp giáo dục quốc phòng an ninh (*đối tượng 4*); năm 2024 tổ chức diễn tập ứng phó lũ bão đạt loại Giỏi.

Xã Mường Bon gọi công dân nhập ngũ được 47 công dân, đạt 100% chỉ tiêu giao, tổ chức 02 lớp giáo dục quốc phòng an ninh (*đối tượng 4*); năm 2023 tổ chức diễn tập ứng phó lũ bão đạt loại Giỏi; tổ chức diễn tập phòng thủ cụm 2 xã Hát Lót, xã Mường Bon năm 2024 đạt loại Giỏi.

Lực lượng dân quân luôn duy trì quân số, sẵn sàng tham gia các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

### **5.2. *Đảm bảo an ninh trật tự; trật tự an toàn xã hội***

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được đảm bảo, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời ngay từ cơ sở các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, không để xảy ra “điểm

nóng” trên địa bàn. Chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống tội phạm, và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm về trật tự xã hội, ma túy.

Chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống tội phạm, và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm về trật tự xã hội, ma túy. Tổ chức ký cam kết giao ước thi đua giữa Đảng ủy với các chi bộ trực thuộc về lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kịp thời, hiệu quả Đề án chuyển hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La không có ma túy, giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Toàn xã còn 52 người nghiện ma túy (*số người đang chấp hành các biện pháp cai nghiện tại cơ sở cai nghiện là 18 người; hoàn thành sau cai 14 người; người sử dụng trái phép chất ma túy là 20 người*).

Các mô hình tự quản bước đầu phát huy hiệu quả rõ nét, ý thức chấp hành pháp luật của người dân ngày càng nâng cao, tình hình an ninh trật tự cơ bản ổn định.

### 5.3. Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được các xã triển khai sâu rộng, gắn kết với các phong trào thi đua, mô hình “Dân vận khéo,” xây dựng đời sống văn hóa. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày càng đi vào chiều sâu, hình thành thể trận an ninh Nhân dân vững chắc. Các mô hình an ninh tự quản, tổ liên gia, camera an ninh đã phát huy hiệu quả thiết thực, góp phần bảo vệ bình yên khu dân cư. Công tác quốc phòng, an ninh của các xã trong nhiệm kỳ 2020-2025 được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các lực lượng quân sự, công an và hệ thống chính trị cơ sở đã phối hợp chặt chẽ, phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân, tạo môi trường an toàn cho phát triển kinh tế – xã hội bền vững.

## 6. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và củng cố hệ thống chính trị giai đoạn 2020 –2025

### 6.1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Trong nhiệm kỳ, các Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp ủy cấp trên, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt triển khai, thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về việc tổ chức các hội nghị; duy trì sinh hoạt chuyên đề học Bác ở 100% chi bộ, thực hiện lồng ghép nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức, lối sống và củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, quần chúng vào sự lãnh đạo của Đảng.

#### *6.2. Củng cố tổ chức đảng; nâng cao chất lượng đảng viên*

Các Đảng bộ xã tập trung rà soát, kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ và giữ vững vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở; triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “Đảng bộ cơ sở 4 tốt” và “chi bộ 4 tốt”.

Xã Chiềng Mung có 24 chi bộ trực thuộc trong nhiệm kỳ kết nạp được 31 đảng viên mới, chuyển đảng chính thức cho 29 đảng viên dự bị.

Xã Mường Bằng có 18 chi bộ trực thuộc trong nhiệm kỳ kết nạp được 53 đảng viên mới, chuyển đảng chính thức cho 45 đảng viên dự bị.

Xã Mường Bon có 18 chi bộ trực thuộc trong nhiệm kỳ kết nạp được 49 đảng viên mới, chuyển đảng chính thức cho 42 đảng viên dự bị.

Tổ chức bộ máy Đảng được củng cố vững mạnh, sinh hoạt chi bộ đi vào nề nếp, chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng cao, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

#### *6.3. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng*

Ủy ban kiểm tra các Đảng ủy xã đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm, bám sát nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện đúng quy trình, quy định của Đảng.

Xã Chiềng Mung thực hiện kiểm tra đối với 08 tổ chức đảng, 68 đảng viên, qua kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật khiển trách với 08 đảng viên, cảnh cáo 02 đảng viên, khai trừ 01 đảng viên.

Xã Mường Bằng thực hiện kiểm tra đối với 17 tổ chức đảng, 05 đảng viên, qua kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật khiển trách với 02 đảng viên, xóa tên 01 đảng viên.

Xã Mường Bon thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 18 tổ chức đảng, 14 đảng viên; qua kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật khiển trách với 07 đảng viên, cảnh cáo 02 đảng viên, xóa tên 01 đảng viên.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được chú trọng, nâng cao chất lượng, đảm bảo nguyên tắc, tính răn đe và phòng ngừa. Qua đó giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

#### *6.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị*

Đảng bộ các xã đã phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội trong triển khai nhiệm vụ chính trị, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Công tác dân vận được triển khai sát cơ sở; dân chủ ở

cơ sở được phát huy, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với tổ chức đảng và chính quyền.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2021 – 2025; trong nhiệm kỳ đã đăng ký thực hiện được 12 mô hình cấp huyện (*xã Chiềng Mung 03 mô hình, xã Mường Bằng 04 mô hình xã Mường Bon đăng ký thực hiện 05 mô hình*)

Nhìn chung, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị tại các xã Chiềng Mung, Mường Bằng, Mường Bon trong nhiệm kỳ 2020-2025 đạt nhiều kết quả tích cực. Vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng được phát huy; bộ máy chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể được củng cố, kiện toàn; công tác tư tưởng, tổ chức, kiểm tra, dân vận được triển khai hiệu quả. Đây là nền tảng vững chắc để củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo.

## **II- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Đánh giá tổng quát**

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, trong đó kết quả nổi bật là: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được chú trọng đầu tư; tiếp tục hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, theo chuỗi giá trị gắn với phát triển kinh tế tập thể, một số mô hình sản xuất nông nghiệp phát huy hiệu quả, mang lại giá trị kinh tế cao. Công tác xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo gắn với thực hiện 12 chủ trương của Ban Thường vụ huyện ủy, với cách làm phù hợp, mang lại hiệu quả cao. Bộ mặt đô thị, nông thôn có chuyển biến tích cực.

Đảng ủy các xã Chiềng Mung, Mường Bằng, Mường Bon đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo bước đầu đạt được nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế phát triển theo đúng định hướng, các chỉ tiêu giao về thu ngân sách, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được tăng cường; công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được chú trọng, phòng chống dịch bệnh; các vấn đề xã hội được tập trung giải quyết; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, năng lực lãnh đạo, hiệu lực quản lý ngày càng nâng cao; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội được phát huy, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Trong bối cảnh chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, thiên tai và biến động kinh tế, Đảng bộ xã vẫn giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự.

### **2. Hạn chế, khuyết điểm**

(1) Kinh tế có bước phát triển, tuy nhiên chưa đồng đều và ổn định; việc huy động thu hút các nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng (*đường giao thông,*

*nhà văn hóa thôn, bản*) chưa đạt chỉ tiêu. Công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn chưa đảm bảo tiến độ đề ra.

(2) Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường, trật tự xây dựng hiệu lực, hiệu quả chưa cao, vẫn còn tình trạng xây dựng trái phép, vi phạm hành lang giao thông; quản lý, sử dụng đất 5% của xã chưa đúng quy định, vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

(3) Thực hiện các khâu đột phát về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đầu tư hỗ trợ của các doanh nghiệp, hợp tác xã vào nông nghiệp; phát triển khu du lịch sinh thái cộng đồng ở một số bản có tiềm năng chưa đạt theo kỳ vọng.

(4) Kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số còn hạn chế trên cả 4 trụ cột: hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số, chính quyền số; xây dựng cơ sở dữ liệu số, ứng dụng chuyển đổi số vào các ngành, lĩnh vực còn chậm.

(5) Vẫn còn một số cán bộ, đảng viên chấp hành chưa nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước dẫn đến phải chịu hình thức kỷ luật.

### **3. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm**

#### *3.1. Nguyên nhân khách quan*

Ảnh hưởng dịch Covid-19 bùng phát, diễn biến phức tạp; tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhất là xung đột Nga - Ucraina kéo dài ảnh hưởng đến an ninh năng lượng, an ninh lương thực, giá xăng, dầu, nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là lũ lụt, sạt lở đất, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống của một bộ phận Nhân dân.

Việc sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn các văn bản quy định còn chưa kịp thời, còn chồng chéo, bất cập trong việc triển khai thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số.

#### *3.2. Nguyên nhân chủ quan*

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị nói chung và nói riêng trong thực hiện công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường còn mỏng; kỹ năng, phương pháp làm việc, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, tổ chức thực thi công vụ có mặt còn hạn chế.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, chưa kịp thời, làm ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả giải quyết công việc.

Ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật của bộ phận không nhỏ tổ chức, cá nhân còn chưa tốt, cá biệt còn lợi dụng, cố tình vi phạm để nhằm trục lợi, nhu cầu của người dân về nhà ở tăng cao dẫn đến việc tạo lập tài sản trên đất gia tăng, dẫn đến vi phạm trật tự xây dựng.

### III- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

**Một là**, luôn quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, xem đây là nguyên tắc, là nền tảng bảo đảm sự thống nhất trong hành động. Trên cơ sở đó, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, vận dụng linh hoạt các chủ trương vào điều kiện cụ thể của địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa “tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện” với “tính linh hoạt trong triển khai thực tiễn”, phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn; phát huy được tiềm năng, lợi thế, khơi dậy được sức mạnh nội sinh và sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực.

**Hai là**, đổi mới phương thức lãnh đạo, hàng năm xác định những nhiệm vụ trọng tâm là ban hành thông báo, kết luận để tập trung chỉ đạo, thực hiện, kịp thời tổng kết thực tiễn, nhân rộng các mô hình tiên tiến, điển hình trong tổ chức thực hiện (*làm đường giao thông, xóa nhà tạm, phân loại rác*). Duy trì hiệu quả hoạt động của các Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và cấp mình. Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền, sự vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng. Chỉ đạo phải căn cứ quy định của Đảng, Nhà nước, xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn và nguyện vọng chính đáng của người dân, cải thiện và không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

**Ba là**, tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, cán bộ, đảng viên với tinh thần trách nhiệm nêu gương, phát huy dân chủ trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi sai phạm; phát huy vai trò của Nhân dân, các tổ chức trong hệ thống chính trị trong công tác xây dựng Đảng, trong giám sát cán bộ, đảng viên. Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống chính trị.

**Bốn là**, phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể, tính tích cực và nguồn lực của Nhân dân trong phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng đời sống. Bài học xuyên suốt trong nhiệm kỳ là phải biết dựa vào dân, khơi dậy và phát huy nội lực từ Nhân dân để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển. Với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, chú trọng triển khai các chương trình theo cơ chế “*Nhân dân làm - Nhà nước hỗ trợ*”, đặc biệt trong xây dựng nông thôn mới, chỉnh trang lại hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn theo chủ trương của Ban Thường vụ huyện ủy.

**Năm là**, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. Huy động tốt các nguồn lực đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh ứng

dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất; gắn nhiệm vụ tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

## **Phần thứ tư** **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU** **SAU KHI THÀNH LẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH MỚI** **XÃ CHIỀNG MUNG**

Thực hiện Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La. Xã Chiềng Mung được thành lập trên sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Mường Bằng, Mường Bon và Chiềng Mung (cũ); đây là đơn vị hành chính, kinh tế, chính trị mới hoạt động từ ngày 01/7/2025. Đến nay, sau một thời gian triển khai mô hình chính quyền địa phương mới tổ chức bộ máy và hoạt động bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực, cụ thể:

### **I- THÀNH LẬP: ĐẢNG ỦY, HĐND, UBND, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CỦA XÃ**

Ngay sau ngày 01/7/2025, việc thành lập tổ chức bộ máy chính trị xã Chiềng Mung được thực hiện khẩn trương, đúng quy định, đồng bộ và hiệu quả:

**1. Đảng ủy xã Chiềng Mung** được thành lập với đầy đủ các chức danh, đảm bảo cơ cấu hợp lý, đại diện hài hòa từ huyện và 3 xã cũ (*Chiềng Mung, Mường Bằng, Mường Bon*). Công tác phân công nhiệm vụ trong cấp ủy được thực hiện rõ ràng, theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

Đảng bộ xã Chiềng Mung có 56 chi bộ trực thuộc với trên 1.236 đảng viên. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Chiềng Mung nhiệm kỳ 2025–2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp. Tổng số cấp ủy viên là 26 đồng chí, (*trong đó Ban Thường vụ gồm 08 đồng chí*); tỷ lệ nữ 11/26 đồng chí, chiếm 42,3% đảng viên trẻ dưới 40 tuổi là 5/26 đồng chí chiếm 19,2%. Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đạt 100%, trong đó có 23,7% trình độ sau đại học; trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đạt 100%, trình độ Cao cấp lý luận đạt 31%.

**2. Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân xã** được kiện toàn ngay sau kỳ họp Hội đồng nhân dân, thống nhất thông qua các nghị quyết về nhân sự và chương trình hành động. Các chức danh chủ chốt được bầu đúng quy trình, bảo đảm tính kế thừa và ổn định.

Đại biểu Hội đồng Nhân dân và thành viên Ủy ban Nhân dân xã Chiềng Mung nhiệm kỳ 2021-2026 được xây dựng trên cơ sở bảo đảm đúng quy định của pháp luật, hướng dẫn của HĐND tỉnh; phù hợp với đặc điểm tình hình sau sáp nhập.

Tổng số đại biểu HĐND xã là 76 đại biểu, trong đó có đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp với 31/76 đại biểu (*chiếm 40,78%*). Đại biểu đại biểu trẻ tuổi (*dưới 40 tuổi*) là 18/76 đại biểu, chiếm 23,68%. Giới tính: Nam 54/76 = 71,05%; Nữ 22/76 = 28,95%. Dân tộc: Kinh 13/76 = 17,1%; Thái 59/76 = 77,6%, dân tộc khác 04/76 = 5,3%.

Các thành viên Ủy ban nhân dân được lựa chọn trên cơ sở đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, có uy tín.

**3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội** được kiện toàn, sắp xếp hợp lý, phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động Nhân dân và giám sát hoạt động của chính quyền, với tổng biên chế là 10 đồng chí (*trong đó: Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã, 05 Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã, kiêm trưởng các đoàn thể xã và 04 chuyên viên*).

## II- ỔN ĐỊNH TỔ CHỨC, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Sau khi thành lập, hệ thống chính trị xã Chiềng Mung đã nhanh chóng được củng cố và bước vào hoạt động thông suốt, không bị gián đoạn:

Việc sắp xếp, bố trí cán bộ từ 3 xã cũ được thực hiện dân chủ, công khai, căn cứ vào năng lực, trình độ, vị trí việc làm, bảo đảm phát huy sở trường và tránh lãng phí nguồn lực.

Các chi bộ cơ sở khối cơ quan được thành lập đảm bảo theo hướng dẫn và chỉ đạo của cấp trên; chi bộ trực thuộc được rà soát, sẽ sáp nhập hoặc điều chỉnh phù hợp theo địa bàn các thôn, bản và đơn vị hành chính mới. Công tác sinh hoạt Đảng được chỉ đạo duy trì nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm.

Công tác tư tưởng, tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân được thực hiện hiệu quả, giúp ổn định tổ chức nhanh chóng và giảm thiểu xáo trộn sau sáp nhập.

## III- CÔNG TÁC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TIẾP NHẬN VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

Xã Chiềng Mung đã chủ động và linh hoạt trong việc tiếp nhận, vận hành bộ máy hành chính: Ban hành Kế hoạch tổ chức vận hành thử nghiệm hoạt động cấp ủy, chính quyền, MTTQ xã theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Công tác bàn giao tài sản, tài chính, tài liệu, đơn thư, hồ sơ, con dấu, địa giới hành chính được thực hiện đúng quy định, có sự giám sát của các cơ quan chuyên môn cấp trên. Bộ máy hành chính tiếp tục triển khai các dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân thông suốt, không để gián đoạn hay phát sinh điểm nóng. Công tác chỉ đạo nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, an sinh xã hội được duy trì ổn định.

## IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt Tỉnh ủy, Huyện ủy, UBND huyện và sự phối hợp chặt chẽ của các xã thực hiện sáp nhập, quá trình tổ chức và vận hành bộ máy xã Chiềng Mung bước đầu đã đạt được các mục tiêu:

1. Tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở.
2. Ổn định tổ chức, củng cố niềm tin và sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.
3. Duy trì tốt nhiệm vụ quản lý hành chính và phát triển địa phương, bảo đảm sự liên tục trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Đây là tiền đề quan trọng để xã Chiềng Mung tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế của một đơn vị hành chính trung tâm, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

### **Phần thứ năm** **QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN** **NHIỆM KỲ 2025-2030**

#### **I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

Phát huy sức mạnh đoàn kết và bản sắc văn hóa các dân tộc, phát triển con người toàn diện, thực sự là nền tảng phát triển, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng. Huy động tối đa nguồn lực xã hội cho sự phát triển; kiên định quan điểm, định hướng phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng, trong đó lấy người dân làm trung tâm, lấy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực, lấy phát triển kinh tế hộ gia đình làm mục tiêu để thúc đẩy nâng cao đời sống của người dân. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương, dân chủ, trách nhiệm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển xanh, nhanh, bền vững; phấn đấu xây dựng xã Chiềng Mung đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2030.

#### **II- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ**

##### **1. Mục tiêu tổng quát 5 năm (2025 - 2030)**

Xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; tinh gọn bộ máy gắn với

tin giản biên chế; phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết các dân tộc; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tích cực đổi mới, sáng tạo, huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tài nguyên và bảo vệ môi trường; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng từng bước đồng bộ; khai thác tiềm năng, lợi thế; chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ gắn với chuỗi giá trị; đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số để xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; tăng cường phân cấp, phân quyền; kiện toàn bộ máy chính quyền đô thị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền số.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu: (24 chỉ tiêu)**

### **2.1. Chỉ tiêu kinh tế (05 chỉ tiêu)**

(1) Tốc độ tăng thu ngân sách trên địa bàn xã 5-6%; thu ngân sách trên địa bàn phân đầu đạt 2025-2030 là 16,936 tỷ đồng (*phần tăng thu là 4,278 tỷ tương ứng với 6% so với nhiệm kỳ 2020-2025*).

(2) Duy trì diện tích cây cà phê trên 1.180 ha; diện tích cây ăn quả trên 1.750 ha (*trong đó 150 ha được cấp mã số vùng trồng, 50 ha ứng dụng công nghệ cao*); mở rộng diện tích rau các loại đạt 350 ha (*30% sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn*).

(3) Tổng lượt khách du lịch đạt 10.000 lượt người; doanh thu từ hoạt động du lịch đạt trên 2,5 tỷ đồng.

(4) Số doanh nghiệp, công ty tư nhân, HTX có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn đến năm 2030 lũy kế đạt 50 đơn vị.

(5) Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo chiếm 1,5% tổng chi ngân sách hằng năm.

### **2.2. Chỉ tiêu xã hội (10 chỉ tiêu)**

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo, chuyển giao, hướng nghiệp dạy nghề đạt 40%. Số lao động đi xuất khẩu lao động đạt 100 lượt người trở lên.

(7) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 90% trở lên.

(8) Tỷ lệ hộ nghèo toàn xã giai đoạn 2026 - 2030 còn 1,5% *(theo tiêu chí nghèo đa chiều mới)*.

(9) Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 100%. Trong đó phân đầu Trường đạt mức độ 2 đạt tỷ lệ 28,5% *(tương ứng 2 trường)*.

(10) Tỷ lệ nhà văn hóa thôn, bản có nhà văn hóa 100%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa" là 85%.

(11) Phân đầu đến năm 2030 đạt xã nông thôn mới nâng cao.

(12) Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%.

(13) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%.

(14) An ninh trật tự: Phân đầu tỷ lệ cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn về "an ninh, trật tự" là 100%. Phân đầu tỷ lệ khu dân cư, xã đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự" đạt 90%.

(15) Phân đầu chuyên hoá, xây dựng 80% thôn, bản không có ma túy.

### **2.3. Chỉ tiêu về môi trường (03 chỉ tiêu)**

(16) Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% *(trong đó được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt trên 30%)*.

(17) Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom, xử lý đạt 85%.

(18) Duy trì, quản lý có hiệu quả diện tích rừng hiện có, phân đầu tỷ lệ che phủ rừng ổn định đạt 20% *(bao gồm cả diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi ra diện tích rừng)*.

### **2.4. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị (06 chỉ tiêu)**

(19) Kết nạp mới từ 100 đảng viên trở lên trong nhiệm kỳ.

(20) 100% chi bộ duy trì nề nếp, chất lượng sinh hoạt; 90% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt

90%, trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(21) 95% các tổ chức chính trị - xã hội xã hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(22) Giảm tối thiểu 10% số vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn xã so với nhiệm kỳ trước.

(23) Chỉ tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 95% cán bộ, công chức xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm. Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

(24) Đến năm 2030, 100% số chi bộ thôn, bản có chi ủy; 100% Bí thư chi bộ, trưởng ban công tác mặt trận các thôn, bản; cán bộ công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

### **3. Các khâu đột phá tập trung thực hiện**

#### ***3.1. Cải cách hành chính hiệu quả gắn với chuyển đổi số và thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp***

(1) Chuyển đổi toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính sang nền tảng số; vận hành hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Xây dựng hệ thống một cửa số hóa, kết nối phần mềm tiếp nhận - xử lý - phản hồi liên thông giữa các bộ phận.

(2) 100% cán bộ, công chức sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI phục vụ công việc. Tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, trưởng các thôn, bản, người dân; mở các điểm “hỗ trợ công dân số” tại các thôn, bản có đủ điều kiện về hạ tầng.

**3.2. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn theo hướng đồng bộ, trong đó tập trung để từng bước đầu tư hạ tầng giao thông, nhà văn hóa cho các bản khó khăn. Phấn đấu xã Chiềng Mung đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2030.**

### **III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

## **1. Giải pháp phát triển kinh tế, nông nghiệp, dịch vụ**

Tiếp tục phát triển kinh tế theo hướng khai thác tối đa lợi thế về đất đai, giao thông, khí hậu, lao động để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, nông nghiệp sinh thái gắn với bảo vệ môi trường. Tập trung hình thành các vùng nguyên liệu tập trung theo hướng chuyên canh, hiện đại, có truy xuất nguồn gốc và cấp mã vùng trồng. Tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững giữa nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp và nhà nước, nhất là trong lĩnh vực chế biến nông sản, du lịch trải nghiệm.

Khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế tư nhân; tiếp tục củng cố, phát triển các hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Rà soát, hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả đổi mới mô hình sản xuất, quản trị phù hợp với thực tế.

## **2. Giải pháp thu hút đầu tư, thu ngân sách địa phương**

Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo từng lĩnh vực: nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái, dịch vụ... công khai trên các nền tảng số, đảm bảo minh bạch, thuận tiện cho nhà đầu tư.

Chủ động đề xuất, kiến nghị với tỉnh có chính sách ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và hợp tác xã về đất đai, tiếp cận tín dụng, đào tạo nguồn nhân lực, thủ tục hành chính; tạo lập môi trường đầu tư ổn định, minh bạch và thân thiện. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục đầu tư và đồng hành cùng doanh nghiệp từ khâu chuẩn bị đến triển khai dự án.

Phối hợp với Đội thuế khu vực thực hiện rà soát, cập nhật danh sách hộ kinh doanh, doanh nghiệp để áp dụng kê khai thuế đúng đối tượng. Hướng dẫn nộp thuế điện tử qua mobile, internet giúp giảm thiểu thời gian, tăng tỷ lệ kê khai điện tử; công khai thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa”, kết hợp tư vấn trực tuyến, vừa minh bạch, vừa hỗ trợ kịp thời người nộp thuế. Theo dõi sát nợ thuế theo tháng, quý để có biện pháp xử lý kịp thời, đồng thời có chế tài, nâng cao hiệu quả thanh, kiểm tra, đặc biệt với hộ kinh doanh, doanh nghiệp có dấu hiệu chây ỳ hoặc kê khai thất thu.

## **3. Giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số và chính quyền số**

Tiếp tục xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số thân thiện, phục vụ Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công. Rà soát, đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số theo 4 trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, hạ tầng số để xây dựng kế hoạch hành động phù hợp.

Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và cộng đồng thông qua các lớp đào tạo, mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng". Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các bộ phận chuyên môn; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ thôn, bản, đoàn viên, hội viên, hộ kinh doanh; hướng dẫn sử dụng mã QR, hóa đơn điện tử, dịch vụ công trực tuyến. Phát triển mô hình "Tổ công nghệ số cộng đồng", "*Tổ chuyển đổi số cộng đồng*" gắn với mô hình "*Chính quyền thân thiện*", tạo kết nối hai chiều giữa chính quyền và Nhân dân.

#### **4. Giải pháp quản lý đất đai, xây dựng, môi trường**

Tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng, đảm bảo kỷ cương pháp luật; kiên quyết xử lý tình trạng xây dựng trái phép, lấn chiếm hành lang giao thông. Triển khai xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai số, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, giao đất nông nghiệp – lâm nghiệp minh bạch, phục vụ tốt công tác quản lý và nhu cầu người dân.

Từng bước hình thành quy hoạch thôn, bản thông minh gắn với tiêu chí nông thôn mới nâng cao; xây dựng mô hình điểm về chỉnh trang cảnh quan, hạ tầng, cây xanh, hệ thống chiếu sáng khu dân cư theo hướng đồng bộ, văn minh, bền vững.

Tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức, trách nhiệm của Nhân dân, các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sản xuất kinh doanh trong công tác bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, xử lý nghiêm vi phạm gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các cơ sở sản xuất, chế biến nông

sản, khu dân cư; thực hiện công khai thông tin các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

### **5. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực, giáo dục, văn hóa, xã hội**

Tăng cường công tác đào tạo nghề, đặc biệt là nghề gắn với sản xuất nông nghiệp, du lịch, thương mại và công nghệ số. Liên kết với các doanh nghiệp có sẵn trên địa bàn để mở các lớp đào tạo nghề tại chỗ, phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế địa phương, tạo thêm việc làm cho lao động.

Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp sáng tạo, khuyến khích thanh niên lập thân, lập nghiệp tại quê hương; xây dựng các mô hình hỗ trợ khởi nghiệp từ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp chế biến.

Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo: Kêu gọi các tổ chức cá nhân, vận động các nguồn xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất cho trường học; ưu tiên số hóa thiết bị giảng dạy. Đồng thời chỉ đạo tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên, học sinh về chuyển đổi số. Tăng cường giáo dục STEM, kỹ năng mềm, kỹ năng chuyển đổi số cho học sinh, thanh niên nông thôn.

Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao quần chúng tại các thôn, bản, trường học, cơ quan, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và gắn kết cộng đồng. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số; duy trì các câu lạc bộ văn nghệ, dân vũ, trò chơi dân gian tại địa bàn dân cư. Đầu tư xây dựng các thôn, bản đều có nhà văn hóa; nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao tại cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của Nhân dân.

Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu Quốc gia; tập trung triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, các đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **6. Giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển bền vững**

Tăng cường lồng ghép nội dung ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý rủi ro thiên tai vào quy hoạch phát triển nông nghiệp, xây dựng hạ tầng cơ bản, phát triển du lịch. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

Phát triển các mô hình nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn, tiết kiệm nước; xây dựng bản đồ vùng có nguy cơ thiên tai, sạt lở, lũ ống để chủ động di dời, phòng tránh. Đầu tư nâng cấp hệ thống thoát nước, cảnh báo sớm, đảm bảo an toàn dân cư và phát triển bền vững.

## **7. Củng cố quốc phòng toàn dân, tăng cường an ninh trật tự ở cơ sở**

Trong nhiệm kỳ 2025-2030, xã Chiềng Mung xác định công tác quốc phòng, an ninh và trật tự an ninh nông thôn là yếu tố then chốt đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của địa phương.

### *7.1. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh*

Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân vững chắc: Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng Công an, Quân sự, các đoàn thể trong việc bảo vệ an ninh trật tự tại địa phương; củng cố và nâng cao chất lượng công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm.

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm, đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng và đúng quy trình. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, nhất là cán bộ, đảng viên, học sinh và Nhân dân.

### *7.2. Chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội*

Tăng cường nắm bắt tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh tôn giáo, dân tộc và tư tưởng văn hóa. Kiên quyết xử lý các loại tội phạm hình sự, tệ nạn ma túy, trộm cắp, cờ bạc, lừa đảo công nghệ cao... Xây dựng địa bàn không có tội phạm ẩn náu, không để hình thành điểm nóng về an ninh trật tự: Phấn đấu 100% các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự được xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: Đẩy mạnh công tác phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội, tăng cường giám sát cộng đồng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

*7.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh - trật tự gắn với cải cách hành chính*

Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý dân cư, quản lý hành chính, quản trị dữ liệu an ninh trật tự tại các thôn, bản đủ điều kiện về hạ tầng; khai thác có hiệu quả các nguồn dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý hành chính ở địa phương.

Nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng dịch vụ công trực tuyến như: Hướng dẫn người dân tạo tài khoản định danh điện tử, sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia; lồng ghép tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số trong an ninh trật tự và cải cách hành chính qua loa phát thanh, trang thông tin địa phương.

*7.4. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” phát huy vai trò cộng đồng, công tác PCCC trên địa bàn*

Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng và dư luận xã hội, phát hiện và giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp, nhất là các vấn đề có liên quan đến tôn giáo, dân tộc, khiếu kiện..., không để các thế lực thù địch và các phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động chống phá Đảng, Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng khu dân cư, xã, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt

tiêu chuẩn “*An toàn về an ninh trật tự*”; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm về ma túy. Tiếp tục vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, vũ khí tự chế trong Nhân dân. Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông.

Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; định kỳ hàng năm chỉ đạo Công an xã phối hợp thực hiện huấn luyện nghiệp vụ định kỳ cho lực lượng PCCC cơ sở các thôn, bản, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về phòng cháy, chữa cháy (*các doanh nghiệp, hộ kinh doanh...*). Triển khai đồng bộ các giải pháp PCCC theo phương châm “4 tại chỗ”, xây dựng cộng đồng an toàn - sẵn sàng ứng phó. Phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho người dân.

## **8. Phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội**

**8.1.** Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, tập hợp, vận động, phát huy quyền làm chủ và trí tuệ của Nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, phong trào “*Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”... phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

**8.2.** Đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội; làm tốt công tác bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

**8.3.** Thực hiện có hiệu quả công tác dân vận chính quyền, trọng tâm là đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp

với Nhân dân, xây dựng đồng thuận xã hội. Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền về các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kịp thời nắm bắt và phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, bức xúc trong Nhân dân để cấp ủy, chính quyền kịp thời xem xét, giải quyết.

**8.4.** Phát huy tinh thần tự quản, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc; phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, địa phương và mỗi gia đình. Nhân dân được thụ hưởng đầy đủ các giá trị vật chất và tinh thần trong điều kiện xã hội mới, cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tiến bộ.

## **9. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh**

**9.1.** Thực hiện nghiêm cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, Quy chế làm việc, Chương trình công tác. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, nhất là đối với các cấp chính quyền trong tình hình mới, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, phát huy hiệu quả, hiệu lực của các cấp chính quyền trong tổ chức điều hành; phát huy tính chủ động, vai trò của các đồng chí trong Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã phân công nhiệm vụ cụ thể theo hướng rõ người, rõ việc, rõ kết quả.

**9.2.** Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và văn hóa chính trị trong Đảng; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng khoa học, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phòng chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong cán bộ, đảng viên.

**9.3.** Tiếp tục thực hiện tinh gọn bộ máy, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tiếp tục rà soát cơ cấu, sắp xếp lại đội

ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ; quan tâm kết nạp đảng viên mới trong doanh nghiệp, hợp tác xã, đảng viên nữ, người dân tộc thiểu số. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

**9.4.** Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát; tổ chức triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm; trong đó tập trung kiểm tra đối với các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm; mở rộng phạm vi giám sát chuyên đề. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kết luận của các đoàn kiểm tra, giám sát đã chỉ ra.

**9.5.** Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức đối thoại với Nhân dân theo quy định. Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, người đứng đầu trong chủ động phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng; xử lý nghiêm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ 2025–2030, Đảng bộ và Nhân dân xã Chiềng Mung cần tiếp tục phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, dân chủ, đổi mới và sáng tạo; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; chủ động huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng xã phát triển xanh, nhanh và bền vững./.

Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Tổ công tác của Ban Thường vụ tỉnh ủy,
- Đại biểu dự Đại hội,
- Lưu.

**T/M BAN CHẤP HÀNH**

**Nguyễn Anh Bình**